TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do – Hạnh phúc**
Số: 61/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Mô, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2018/TLST/HNGĐ ngày 16/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lã Phú Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ban Hậu Cần Bộ chỉ huy Biên Phòng tỉnh Ninh Bình..

Bị đơn: Chị Tạ Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lã Phú Đ và chị Tạ Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Lã Thị Thu T, sinh ngày 19/7/2003 và cháu Lã Phú Đ2, sinh ngày 04/10/2009 cho chị Tạ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi hai cháu T và cháu Đ2 đủ tuổi thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Anh Đ có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu T và cháu Đ2 được chung sống với chị T, anh Đ có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung. Chị T và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Lã Phú Đ và chị Tạ Thị T đều xác nhận vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Anh Lã Phú Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002054 ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Hoàn trả cho anh Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *CCTHADS huyện Yên Mô;*
- *UBND* xã Yên Phong
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*